

Số: **4485**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **01** tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kinh phí Chương trình mục tiêu Tái cơ cấu kinh tế
nông nghiệp, phòng chống giảm nhẹ thiên tai,
ổn định đời sống dân cư năm 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002 và Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2276/QĐ-BTC ngày 03/11/2017 của Bộ Tài chính về việc bổ sung dự toán chi Chương trình mục tiêu Tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp, phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư năm 2017;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 668/TTr-STC ngày 24/11/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kinh phí Chương trình mục tiêu tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp, phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư năm 2017 cho các huyện Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân, Hoài Nhơn, An Lão với tổng số tiền là 3.500 triệu đồng (chi tiết phụ lục kèm theo).

Nguồn kinh phí: từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh tại Quyết định số 2276/QĐ-BTC ngày 03/11/2017 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Giao Sở Tài chính lập thủ tục phân bổ kinh phí nêu tại Điều 1 cho các huyện nêu trên theo quy định. Chủ tịch UBND các huyện Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân, Hoài Nhơn, An Lão có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí được cấp theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân, Hoài Nhơn, An Lão,

Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (17b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu



Đơn vị: triệu đồng

TT		Số hộ	Định mức	Kinh phí được phân bổ
		(hộ)	(triệu đồng/hộ)	
	Tổng cộng	105		3.500
I	Huyện Tuy Phước	17		340
1	Hộ gia đình được bố trí ổn định theo hình thức tái định cư tập trung: Khu tái định cư vùng thiên tai xã Phước Thuận, Phước Hòa (Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình)	17	20	340
II	Huyện Phù Cát	24		930
1	Hộ gia đình được bố trí ổn định theo hình thức tái định cư tập trung: Khu tái định cư vùng thiên tai xã Cát Tiến (Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình)	15	20	300
2	Hộ gia đình được bố trí ổn định theo hình thức xen ghép vùng ngập lũ xã Cát Nhơn	9	70	630
	Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình	9	20	180
	Hỗ trợ cộng đồng bố trí dân cư xen ghép	9	50	450
III	Huyện Phù Mỹ	31		1.170
1	Hộ gia đình được bố trí ổn định theo hình thức tái định cư tập trung: xã Mỹ An, Mỹ Thọ, Mỹ Đức, (Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình)	20	20	400
2	Hộ gia đình được bố trí ổn định theo hình thức xen ghép	11	70	770
	Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình	11	20	220
	Hỗ trợ cộng đồng bố trí dân cư xen ghép	11	50	550
IV	Huyện Hoài Ân	10		400
1	Hộ gia đình được bố trí ổn định theo hình thức tái định cư tập trung: xã Ân Tín, Ân Thạnh (Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình)	6	20	120
2	Hộ gia đình được bố trí ổn định theo hình thức xen ghép	4	70	280
	Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình	4	20	80
	Hỗ trợ cộng đồng bố trí dân cư xen ghép	4	50	200
V	Huyện Hoài Nhơn	8		360
1	Hộ gia đình được bố trí ổn định theo hình thức tái định cư tập trung: khu tái định cư vùng thiên tai xã Hoài Hải, Hoài Hương (Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình)	4	20	80
2	Hộ gia đình được bố trí ổn định theo hình thức xen ghép	4		280
	Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình	4	20	80
	Hỗ trợ cộng đồng bố trí dân cư xen ghép	4	50	200
VI	Huyện An Lão	15	20	300
1	Hộ gia đình được bố trí ổn định theo hình thức tái định cư tập trung: xã Ân Tân (Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình)	15	20	300

